TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 400/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh **Trần Minh L**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị H và anh Trần Minh L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cháu Trần Bùi Minh T, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2005

và cháu Trần Thị Minh A, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2016 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Anh Trần Minh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở.

*** Về án phí:** Chị Bùi Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2013/07185, ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị H được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Minh L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND TP;
- THADS TP;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã V, tp Y
- L- u HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Độ